

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY HỌC KỲ

Họ và tên Giáo viên: **VÕ HOÀI SƠN** Môn học: **THỰC HÀNH NGUỘI**
Học kỳ: **I** Năm học: **2024-2025** Lớp dạy: **22T4-CNÔ3 (N1+N2)**
Khối lượng giảng dạy trong học kỳ : Số tiết thực hành: **30 tiết** Số tiết lý thuyết : **0 tiết**
Khối lượng còn lại của chương trình : Số tiết thực hành: **0 tiết** Số tiết lý thuyết : **0 tiết**
Ghi chú: Nếu dạy nhiều lớp giống nhau về nội dung và tiến độ giảng dạy thì ghi chung lịch

T,tự tuần Trong HK	Từ ngày Đến ngày		Số tiết thực hành	Số tiết lý thuyết	TÊN CHƯƠNG , ĐỀ MỤC, NỘI DUNG GIẢNG DẠY	
					(Phải ghi đầy đủ, cụ thể theo đúng chương trình qui định hiện hành)	
1	09/09/24	15/09/24	2		Bài 1:	Nội qui thực tập - An toàn lao động - Khái niệm chung nghề nguội (2 tiết)
			3		Bài 2:	Sử dụng và bảo quản dụng cụ đo kiểm, vạch dấu (3 tiết)
2	16/09/24	22/09/24	5		Bài 3:	Thao tác giữa kim loại – giữa mặt phẳng
3	23/09/24	29/09/24	5		Bài 4:	Khoan kim loại – cắt ren trong bằng tarô (5 tiết)
4	30/09/24	06/10/24	5		Bài 4:	Khoan kim loại – cắt ren trong bằng tarô (5 tiết tiếp theo)
5	21/10/24	27/10/24	5		Bài 5:	Cưa kim loại
6	28/10/24	03/11/24	5		Bài 6:	Bài tập tổng hợp

P.TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Đình Khải

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Đức Pháp

Ngày 4 tháng 9 năm 2024
GIÁO VIÊN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Võ Hoài Sơn

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY HỌC KỲ

Họ và tên Giáo viên: **VÕ HOÀI SƠN**

Môn học: **CƠ LÝ THUYẾT**

Lớp dạy: **23C1-CN04**

Học kỳ: **I**

Năm học: **2024 - 2025**

❖ Khối lượng giảng dạy trong học kỳ : Số tiết thực hành: **0 tiết** Số tiết lý thuyết : **30 tiết**

T.Tự tuần	Từ ngày: 09/09/2024 Đến ngày: 17/11/2024	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành	TÊN CHƯƠNG, ĐỀ MỤC, NỘI DUNG GIẢNG DẠY (Phải ghi đầy đủ, cụ thể theo đúng chương trình quy định hiện hành)
1	09/09/24 15/09/24	3		CHƯƠNG 1: NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VÀ CÁC TIÊN ĐỀ TÍNH HỌC
				1.1. Những khái niệm cơ bản (0,5t)
				1.2. Các tiên đề tĩnh học (0,5t)
				1.3. Liên kết và phản lực liên kết (1t)
				1.4. Hệ quả (1t)
2	16/09/24 22/09/24	3		CHƯƠNG 2: HỆ LỰC PHẪNG
				2.1. Véc tơ chính và mô men chính của hệ lực phẳng (1,5t)
				2.2. Thu gọn hệ lực phẳng (1t)
				2.3. Điều kiện cân bằng và các phương trình cân bằng của hệ lực phẳng(0,5t)
3	23/09/24 29/09/24	3		CHƯƠNG 2: HỆ LỰC PHẪNG
				2.3. Điều kiện cân bằng và các phương trình cân bằng của hệ lực phẳng (tt - 3t)
4	30/09/24 06/10/24	3		CHƯƠNG 3: HỆ LỰC KHÔNG GIAN
				3.1. Véc tơ chính và mô men chính của hệ lực không gian (1,5t)
				3.2. Thu gọn hệ lực không gian (1t)
				3.3. Điều kiện cân bằng và phương trình cân bằng (0,5t)
5	07/10/24 13/10/24	3		CHƯƠNG 3: HỆ LỰC KHÔNG GIAN
				3.3. Điều kiện cân bằng và phương trình cân bằng (tt-3t)

6	14/10/24	20/10/24	3	Kiểm tra (1t)
				CHƯƠNG 4: ĐỘNG HỌC ĐIỂM
				4.1. Khảo sát chuyển động của điểm bằng phương pháp giải tích (1t)
				4.2. Khảo sát chuyển động của điểm bằng phương pháp tự nhiên (1t)
7	21/10/24	27/10/24	3	4.3. Một số chuyển động thường gặp (2t)
				CHƯƠNG 5: CHUYỂN ĐỘNG CƠ BẢN CỦA VẬT RẮN
				5.1. Chuyển động tịnh tiến (0,5t)
				5.2. Chuyển động quay quanh trục cố định (0,5t)
8	28/10/24	03/11/24	3	CHƯƠNG 5: CHUYỂN ĐỘNG CƠ BẢN CỦA VẬT RẮN
				5.2. Chuyển động quay quanh trục cố định (tt-3t)
9	04/11/24	10/11/24	3	Kiểm tra (1t)
				CHƯƠNG 6: CHUYỂN ĐỘNG TỔNG HỢP CỦA ĐIỂM
				6.1. Khái niệm và định nghĩa các chuyển động (0,5t)
				6.2. Định lý hợp vận tốc (1,5t)
10	11/11/24	17/11/24	3	CHƯƠNG 7: CHUYỂN ĐỘNG SONG PHẪNG CỦA VẬT RẮN
				7.1. Khái niệm và phương pháp nghiên cứu vật chuyển động song phẳng (0,5t)
				7.2. Khảo sát chuyển động song phẳng bằng phương pháp tịnh tiến và quay (1t)
				7.3. Khảo sát chuyển động song phẳng bằng phép quay quanh tâm vận tốc tức thời (1,5t)

P.TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Đình Khải

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)



Vũ Quang Khải

Ngày 28 tháng 8 năm 2024
GIÁO VIÊN
(Ký và ghi rõ họ tên)



Võ Hoài Sơn

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY HỌC KỲ

Họ và tên Giáo viên: **VÕ HOÀI SON**

Môn học: **CƠ LÝ THUYẾT**

Lớp dạy: **23C1-CN02**

Học kỳ: **I**

Năm học: **2024-2025**

❖ Khối lượng giảng dạy trong học kỳ : Số tiết thực hành: **0 tiết** Số tiết lý thuyết : **30 tiết**

T.Tự tuần trong HK	Từ ngày: 2/9/2024 Đến ngày: 15/12/2024	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành	TÊN CHƯƠNG, ĐỀ MỤC, NỘI DUNG GIẢNG DẠY (Phải ghi đầy đủ, cụ thể theo đúng chương trình qui định hiện hành)
1	02/09/24 08/09/24	2		CHƯƠNG 1: NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VÀ CÁC TIÊN ĐỀ TĨNH HỌC
				1.1. Những khái niệm cơ bản (0,5t)
				1.2. Các tiên đề tĩnh học (0,5t)
				1.3. Liên kết và phản lực liên kết (1t)
2	09/09/24 15/09/24	2		1.4. Hệ quả (1t)
				CHƯƠNG 2: HỆ LỰC PHẪNG
				2.1. Véc tơ chính và mô men chính của hệ lực phẳng (1t)
3	16/09/24 22/09/24	2		2.1. Véc tơ chính và mô men chính của hệ lực phẳng (tt-0,5t)
				2.2. Thu gọn hệ lực phẳng (1t)
				2.3. Điều kiện cân bằng và các phương trình cân bằng (0,5t)
4	23/09/24 29/09/24	2		2.3. Điều kiện cân bằng và các phương trình cân bằng (tt - 2t)
5	30/09/24 06/10/24	2		2.3. Điều kiện cân bằng và các phương trình cân bằng (tt - 1t)
				CHƯƠNG 3: HỆ LỰC KHÔNG GIAN
				3.1. Véc tơ chính và mô men chính của hệ lực không gian (1t)
6	07/10/24 13/10/24	2		3.1. Véc tơ chính và mô men chính của hệ lực không gian (tt - 0,5t)
				3.2. Thu gọn hệ lực không gian (1t)
				3.3. Điều kiện cân bằng và phương trình cân bằng (0,5t)

7	14/10/24	20/10/24	2		3.3. Điều kiện cân bằng và phương trình cân bằng (tt - 2t)
8	21/10/24	27/10/24	2		3.3. Điều kiện cân bằng và phương trình cân bằng (tt - 1t)
					Kiểm tra (1t)
9	28/10/24	03/11/24	2		CHƯƠNG 4: ĐỘNG HỌC ĐIỂM
					4.1. Khảo sát chuyển động của điểm bằng phương pháp giải tích (1t)
					4.2. Khảo sát chuyển động của điểm bằng phương pháp tự nhiên (1t)
10	04/11/24	10/11/24	2		4.3. Một số chuyển động thường gặp (2t)
11	11/11/24	17/11/24	2		CHƯƠNG 5: CHUYỂN ĐỘNG CƠ BẢN CỦA VẬT RẮN
					5.1. Chuyển động tịnh tiến (0,5t)
					5.2. Chuyển động quay quanh một trục cố định của vật rắn (1,5t)
12	18/11/24	24/11/24	2		5.2. Chuyển động quay quanh một trục cố định của vật rắn (tt - 2t)
					Kiểm tra (1t)
13	25/11/24	01/12/24	2		CHƯƠNG 6: CHUYỂN ĐỘNG TỔNG HỢP CỦA ĐIỂM
					6.1. Khái niệm và định nghĩa các chuyển động (0,5t)
					6.2. Định lý hợp vận tốc (0,5t)
					6.2. Định lý hợp vận tốc (tt - 1t)
14	02/12/24	08/12/24	2		CHƯƠNG 7: CHUYỂN ĐỘNG SONG PHẪNG CỦA VẬT RẮN
					7.1. Khái niệm và phương pháp nghiên cứu vật chuyển động song phẳng (0,5t)
					7.2. Khảo sát chuyển động song phẳng bằng phương pháp tịnh tiến và quay (0,5t)
					7.2. Khảo sát chuyển động song phẳng bằng phương pháp tịnh tiến và quay (tt - 0,5t)
15	09/12/24	15/12/24	2		7.3. Khảo sát chuyển động song phẳng bằng phép quay quanh tâm vận tốc tức thời (1,5t)

P.TRƯỞNG KHOA

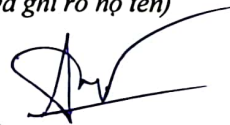
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Đình Khải

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)



Vũ Quang Khải

Ngày 28 tháng 8 năm 2024

GIÁO VIÊN

(Ký và ghi rõ họ tên)



Võ Hoài Sơn